TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN NAM** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2017/HSST
Ngày: 27/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Hồng Thanh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Chánh Ngôn** – Cán bộ hưu trí.

2. Ông **Lê Huy Cường** – Công chức nhà nước.

Nơi công tác: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn - Chi nhánh Hàm Mỹ.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Dương Thị Thanh Huyền –** Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Mỹ Lộc -** Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2017/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

LÊ QUỐC P - Tên gọi khác: Bin – Sinh năm 1995 tại Bình Thuận.

Trú tại: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Trình độ văn hoá: 9/12. - Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: **Lê Xuân T**, sinh năm: 1951 (Chết) và bà: **Lê Thị Y**, sinh năm: 1956.

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con út trong gia đình.

Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo bị bắt ngày 16/4/2017. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm Thuận Nam (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. **Nguyễn Văn T** – Sinh năm 1991. Vắng mặt.

2. **Nguyễn Quốc C** – Sinh năm 1993. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

3. **Lê Bá C** – Sinh năm 1993. Có mặt.

Trú tại: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

**** Người làm chứng:*** **Trần Thanh V** – Sinh năm 1994. Có mặt.

Trú tại: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Quốc P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào các ngày 15 và 16/4/2017, Lê Quốc P, sinh năm 1995; trú tại thôn P, xã H, huyện Hđã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 và Nguyễn Quốc C, sinh năm 1993; cùng trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ ngày 15/4/2017, T và C rủ nhau mua ma túy về sử dụng. T dùng điện thoại của mình (số thuê bao 0912.894.xxx) gọi điện cho P (số thuê bao 0937.229.xxx) hỏi mua ma túy thì được P hẹn gặp tại khu vực đường bê tông cạnh kho lạnh Hải Tín thuộc thôn P, xã H, huyện H để giao ma túy. Khoảng 10 phút sau, T và C đến địa điểm đã hẹn nên gọi điện cho P. P điều khiển xe môtô hiệu Exciter biển số 86B4-056.xx đến gặp và bán cho T và C 01 túi ma túy với giá 200.000 đồng. Số ma túy mua được, T và C đã cùng nhau sử dụng hết.

Lần thứ hai: Vào khoảng 20 giờ 30 ngày 16/4/2017, T và C tiếp tục rủ nhau mua ma túy sử dụng và hùn nhau được 200.000 đồng. T tiếp tục sử dụng điện thoại của mình với số thuê bao nêu trên liên lạc với P mua ma túy thì được P hẹn gặp tại cùng địa điểm của lần mua bán thứ nhất. Khoảng 10 phút sau, T và C tới địa điểm như đã hẹn và gọi điện cho P. Lúc này, tại nhà P hiện đang có Trần Thanh V, sinh năm 1994; trú tại thôn P, xã H, huyện H nên P rủ V đi uống cà phê, rồi điều khiển xe môtô hiệu Exciter BKS 86B4-056.xx chở V đến địa điểm đã hẹn với T và C. Tại khu vực đường bê tông, T đưa cho P 200.000 đồng tiền mua ma túy, P cất số tiền vào trong ví, sau đó lấy từ trong túi quần ra 01 túi nylong, bên trong chứa 07 túi nylong nhỏ hơn chứa ma túy để lấy 01 túi ma túy giao cho T, quá trình đang lấy ma túy ra thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Bình Thuận tiến hành bắt quả tang, thu giữ các vật chứng liên quan và chuyển tin cho Công an huyện Hàm Thuận Nam tiếp nhận xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số: 258/KLGĐ-PC54 ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: 07 (bảy) túi nylong chứa chất tinh thể màu trắng thu được là Methamphetamine, có tổng trọng lượng 0,8529 gam.

Về nguồn gốc số ma túy trên, Lê Quốc P khai mua của một người tên Út ở trọ gần khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận. Tuy nhiên không xác định được họ tên, địa chỉ của Út nên không có căn cứ xử lý.

Vật chứng của vụ án:

- 01 túi nylong không màu có khóa kéo, cùng 07 túi nylong đã cắt lấy mẫu và 0,5860g Methamphetamine còn lại sau giám định;
- 01 ví da màu nâu, bên trong có 1.800.000 đồng, gồm 02 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 06 tờ mệnh giá 100.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu HTC màu trắng bạc, có gắn sim số 0121.767.xxxx;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, có gắn sim số 0937.229.xxx;
- 01 cân tiểu ly;
- 01 xe mô tô hiệu YAMAHA Exciter BKS 86B4-056.xx;
- 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL có gắn sim số 0912.894.xxx.

Đối với 01 xe mô tô hiệu YAMAHA Exciter BKS 86B4-056.xx, qua xác minh làm rõ thuộc sở hữu của Lê Bá C (anh trai của P), do P tự ý lấy đi không có sự cho phép của C, do đó CQĐT đã tiến hành xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu. Các vật chứng còn lại hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam.

Lê Quốc P bán ma túy cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Quốc C 02 lần với số tiền là 400.000 đồng. Số tiền này được xác định là do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ theo luật định.

Đối với Trần Thanh V, xét thấy không liên quan đến hành vi bán trái phép chất ma túy của P, do đó không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng tên Út là người bán ma túy cho P, qua xác minh không xác định được danh tính, lai lịch cụ thể, do đó sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

Quá trình bắt quả tang việc mua bán ma túy của các đối tượng, thu giữ được 07 túi nylon có chứa chất ma túy. Quá trình điều tra làm rõ, vào thời điểm bắt quả tang, các đối tượng chỉ mua bán 01 túi ma túy với giá 200.000 đồng, số ma túy còn lại P để lại sử sụng. Tổng trọng lượng ma túy P để lại sử dụng xác định được là dưới 01gam loại Methamphetamine, do đó căn cứ theo quy định tại điểm e mục 3.6 phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp thì không xử lý hình sự đối với Lê Quốc P về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hàm Thuận Nam không khởi tố để truy cứu trách nhiệm hình sự mà chỉ xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 01/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố bị cáo Lê Quốc P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc Phong từ 07 đến 08 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c, đ Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nylong không màu có khóa kéo, cùng 07 túi nylong đã cắt lấy mẫu và 0,5860 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 cân tiểu ly.

- Buộc bị cáo Lê Quốc P nộp lại số tiền 400.000 đồng, là tiền thu lợi bất chính trong lần bán ma túy cho Nguyễn Văn T và Lê Quốc C để sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 chiếc ví da màu nâu bên trong có 1.800.000 đồng thu giữ của bị cáo (trong đó có số tiền 1.600.000 đồng là tiền riêng của bị cáo và số tiền 200.000 đồng là tiền bán ma túy cho T, C). Số tiền 1.600.000 đồng và chiếc điện thoại di động hiệu HTC màu trắng bạc, có gắn sim số 0121.767.xxxx hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên cần tịch thu để sung quỹ nhà nước. Trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, có gắn sim số 0912.894.xxx cho Nguyễn Văn T.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có gắn sim số 0937.229.xxx thu giữ của bị cáo Lê Quốc P đây là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc P thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo được nêu trong cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam là hoàn toàn đúng, bị cáo không oan. Xét, lời nhận tội của bị cáo Lê Quốc P phù hợp với lời khai của người của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/4/2017 tại khu vực đường bê tông cạnh kho lạnh Hải Tín, thuộc thôn P, xã H, huyện H. Bị cáo Lê Quốc P đã có hành vi bán 01 túi ma túy cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Quốc C với giá 200.000 đồng (Bị cáo P đã nhận tiền của T đưa và cất vào trong ví da, sau đó lấy từ trong túi quần ra 01 túi nylong, bên trong chứa 07 túi nylong nhỏ hơn chứa ma túy để lấy 01 túi ma túy giao cho T) thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Bình Thuận bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại bản kết luận giám định số: 258/KLGĐ-PC54 ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: 07 (bảy) túi nylong chứa

chất tinh thể màu trắng thu được là Methamphetamine, có tổng trọng lượng 0,8529 gam.

Ngoài lần bán ma túy cho T và C nói trên, trước đó vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/4/2017 cũng tại khu vực đường bê tông cạnh kho lạnh Hải Tín, thuộc thôn P, xã H, huyện H. Bị cáo Lê Quốc P còn có hành vi bán cho T và C 01 túi ma túy, thu lợi bất chính 200.000 đồng. Số ma túy này T và C đã cùng nhau sử dụng hết.

Với hành vi nêu trên của bị cáo Lê Quốc P đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố bị cáo Lê Quốc P về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Quốc P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, theo lời khai của bị cáo thì nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang cũng như số ma túy bị cáo bán cho T và C trước đó là do bị cáo mua của một người thanh niên tên Út (không rõ nhân thân, lai lịch) ở gần khu vực Bệnh viên đa khoa tỉnh Bình Thuận để sử dụng và 02 lần bán cho T và C nhằm mục đích kiếm lời. Do đó có đủ cơ sở xác định bị cáo Lê Quốc P "Phạm tội nhiều lần", đây là tình tiết định khung hình phạt của tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Vì vậy, cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo Lê Quốc P là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Lê Quốc P, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện nên biết rõ ma túy là hiểm họa của con người và xã hội, tệ nạn ma túy không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân sản sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Mặc dù nhận thức rõ điều này, nhưng do hám lợi và để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo bất chấp hậu quả, bất chấp pháp luật mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho các con nghiện để thu lợi bất chính. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trật tự trị an xã hội mà còn trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Xét thấy, hiện nay tình hình tội phạm về ma tuy trên địa bàn huyện Hàm Thuận Nam ngày một gia tăng và đang diễn biến phức tạp, dư luận xã hội lên án. Do đó, để đảm bảo yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cũng như lập lại trật tự công cộng, cần thiết phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo. Bản án xử bị cáo phải đảm bảo được tính giáo dục cao để không những cải tạo, giáo dục chính trị cho bị cáo mà còn làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Lê Quốc P, Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tang vật vụ án:

- 01 túi nylong không màu có khóa kéo, cùng 07 túi nylong đã cắt lấy mẫu, 01 cân tiểu ly và 0,5860gam Methamphetamine còn lại sau giám định. Methamphetamine là vật nhà nước cấm lưu hành; túi nylong và cân tiểu ly là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo P bán ma tuy túy cho T và C vào ngày 16/4/2017 bị thu giữ, đây là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc ví da màu nâu, bên trong có 1.800.000 đồng thu giữ của bị cáo (trong đó có số tiền 1.600.000 đồng là tiền riêng của bị cáo) và chiếc điện thoại di động hiệu HTC màu trắng bạc, có gắn sim số 0121.767.xxxx hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có gắn sim số 0937.229.xxx thu giữ của bị cáo Lê Quốc P; chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, có gắn sim số 0912.894.xxx thu giữ của Nguyễn Văn T, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Riêng chiếc xe môtô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm sát 86B4-056.xx, chủ sở hữu là Lê Bá C (anh trai của P), do P tự lấy đi không có sự cho phép của C và anh C cũng không biết P dùng xe môtô để đi bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Hàm Thuận Nam đã trả lại cho Lê Bá C, xét thấy đã xử lý xong nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc P (Tên gọi khác: Bin), phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc P **07 (bảy) năm tù**, thời hạn tù được tính từ ngày 16/4/2017.

* Áp dụng: Điểm a, b, c, đ Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nylong không màu có khóa kéo, cùng 07 túi nylong đã cắt lấy mẫu và 0,5860 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 258, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu số tiền 200.000 đồng là tiền thu lợi bất chính sung quỹ nhà nước.

- Buộc bị cáo Lê Quốc P nộp lại số tiền 200.000 đồng là tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có gắn sim số 0937.229.xxx của bị cáo Lê Quốc P; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, có gắn sim số 0912.894.xxx của Nguyễn Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Lê Quốc P 01 chiếc ví da màu nâu, số tiền 1.600.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu HTC màu trắng bạc, có gắn sim số 0121.7675.xxx hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam.

(Tất cả các vật chứng trên hiện trạng theo như biên bản giao, nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 0002177 ngày 22/9/2017 giữa cơ quan CSĐT – Công an huyện Hàm Thuận Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam).

Áp dụng: Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quốc P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/9/2017).

Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa quyền có kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Hồng Thanh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Nam;
- THADS huyện Hàm Thuận Nam;
- Công an huyện Hàm Thuận Nam;
- UBND địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ – Lưu Tòa án.